

DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC
QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN
DÂN TỈNH, SỞ XÂY DỰNG, SỞ CÔNG THƯƠNG, SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG (HOẶC CƠ QUAN ĐƯỢC
GIAO QUẢN LÝ XÂY DỰNG THUỘC ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ (TRƯỜNG HỢP ĐƯỢC UBND CẤP TỈNH PHÂN
CẤP); BAN QUẢN LÝ KHU CÔNG NGHIỆP, KHU CHẾ XUẤT, KHU CÔNG NGHỆ CAO, KHU KINH TẾ
(Kèm theo Quyết định số: 1252/QĐ-UBND ngày 25/6/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

*** CÁCH THỨC THỰC HIỆN**

- **Cấp tỉnh:** Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trực tiếp đến Sở Xây dựng tỉnh Cà Mau thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau; hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích; hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ website <https://dichvucong.gov.vn> (nếu đủ điều kiện theo quy định).

- **Cấp xã:** Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp đến Ủy ban nhân dân cấp xã thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; hoặc nộp qua Dịch vụ bưu chính công ích; hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ website <https://dichvucong.gov.vn> (nếu đủ điều kiện theo quy định).

- **Thời gian tiếp nhận:** Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau:

+ Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút.

+ Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	1.009794. H12	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây	- Trường hợp 1: Trong thời hạn 21 ngày (cắt giảm 09/30 ngày, tỷ lệ 30%) đối với công trình cấp đặc biệt,	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Không.	Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		dựng tại địa phương.	cấp I, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đề nghị kiểm tra công tác nghiệm thu. - Trường hợp 2: Trong thời hạn 14 ngày (<i>cắt giảm 06/20 ngày, tỷ lệ 30%</i>) đối với công trình còn lại, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đề nghị kiểm tra công tác nghiệm thu.	- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Xây dựng, Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường (hoặc cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã trường hợp được UBND cấp tỉnh phân cấp); Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế.			mã hồ sơ “1.009794” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
2	1.009788. H12	Cho ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình đối với công trình xây dựng nằm trên địa bàn tỉnh.	Trong thời hạn 10 ngày (<i>cắt giảm 04/14 ngày, tỷ lệ 29%</i>), kể từ này tiếp nhận báo cáo kết quả đánh giá an toàn công trình.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Xây dựng. - Cơ quan giải quyết: Ủy ban nhân dân tỉnh.	Không.	<i>Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.009788” trên Cổng Dịch vụ

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
							công quốc gia.
3	1.009791. H12	Cho ý kiến về việc kéo dài thời hạn sử dụng của công trình hết thời hạn sử dụng theo thiết kế nhưng có nhu cầu sử dụng tiếp (trừ trường hợp nhà ở riêng lẻ).	Trong thời hạn 10 ngày (cắt giảm 04/14 ngày, tỷ lệ 29%), kể từ ngày tiếp nhận báo cáo kết quả thực hiện công việc của Chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Xây dựng. - Cơ quan giải quyết: Ủy ban nhân dân tỉnh.	Không.	<i>Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/ 2025 của Chính phủ</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.009791” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Ghi chú: Thủ tục hành chính tương ứng đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Danh mục kèm theo Quyết định số 1232/QĐ-UBND ngày 30/6/2021; Quyết định số 1222/QĐ-UBND ngày 12/7/2023 hết hiệu lực khi Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Tổng Danh mục có 03 TTHC./.